

SỞ Y TẾ CÀ MAU
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CÀ MAU
Số: 38 /TB-VTTYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Cà Mau, ngày 21 tháng 03 năm 2024

Về việc Mua sắm trang thiết bị y tế
của Bệnh Viện Đa Khoa Cà mau
năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh Viện Đa khoa Cà Mau có nhu cầu mua sắm và tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế của Bệnh Viện Đa khoa Cà Mau với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa Cà Mau, Số 16 Hải Thượng Lãn Ông, Khóm 6, P. 6, Tp. Cà Mau, Tỉnh Cà Mau

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Ông Trần Thế Duy phó phòng VTTYT SĐT: 0901092186.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

-Nhận trực tiếp tại địa chỉ: phòng VTTYT, Bệnh viện Đa khoa Cà Mau, Số 16 Hải Thượng Lãn Ông, Khóm 6, P. 6, Tp. Cà Mau, Tỉnh Cà Mau

-Nhận qua email: vattuytecamau@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 21 tháng 03 năm 2024 đến trước 17h ngày 31 tháng 03 năm 2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 31 tháng 03 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục trang thiết bị y tế, vật tư y tế yêu cầu báo giá:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Tiêu chí kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Ghi chú
-----	-----------------------	-------------------	----------	-------------	---------

1	Tủ ươm CO₂ (CO₂ Laboratory Incubator)	1.Yêu cầu về mục đích sử dụng: Tủ ươm CO₂ trong phòng thí nghiệm sử dụng để cung cấp các điều kiện có kiểm soát cho sự phát triển và nuôi cấy vi sinh vật, nuôi cấy tế bào và các mẫu sinh học khác. 2. Yêu cầu cấu hình chung - Máy chính: 01 cái - Bình khí CO₂ và van : 01 bộ - Hướng dẫn sử dụng : 01 bộ 3. Yêu cầu về tính năng – kỹ thuật Không khí được kiểm soát với mức carbon dioxide (CO₂) chính xác. Có khả năng điều chỉnh nhiệt độ (quanh 37 độ C) và độ ẩm để duy trì điều kiện tối ưu cho sự phát triển và khả năng sống của tế bào. Có khả năng kiểm soát chính xác nồng độ CO₂. Đảm bảo tính vô trùng thông qua các tính năng như bộ lọc HEPA hoặc khử trùng bằng tia cực tím, đồng thời cung cấp khả năng giám sát và kiểm soát thông qua các giao diện kỹ thuật số để điều chỉnh các thông số như nhiệt độ, nồng độ CO₂ và độ ẩm theo yêu cầu. Chống lây nhiễm - Khoang không có mối hàn, dễ dàng làm sạch các góc trong khoang. - Giảm thiểu sự tiếp xúc của kệ phẳng & giá tròn; không có các điểm phát triển gây ô nhiễm. - Khử trùng nhanh bằng tia UV, có thể khử trùng trong buồng trống. - Cảm biến hồng ngoại. - Khay ươm có thể tháo trong vài giây để làm sạch. - Người dùng được hướng dẫn tất cả các bước thông qua hiển thị trên màn hình. 1.Yêu cầu về mục đích sử dụng: Tủ ươm CO₂ trong phòng thí nghiệm sử dụng để cung cấp các điều kiện có kiểm soát cho sự phát triển và nuôi cấy vi sinh vật, nuôi cấy tế bào và các mẫu sinh học khác. 2. Yêu cầu cấu hình chung - Máy chính: 01 cái - Bình khí CO₂ và van : 01 bộ - Hướng dẫn sử dụng : 01 bộ 3. Yêu cầu về tính năng – kỹ thuật Không khí được kiểm soát với mức carbon dioxide (CO₂) chính xác. Có khả năng điều	1	Cái	
---	--	---	---	-----	--

	chỉnh nhiệt độ (quanh 37 độ C) và độ ẩm để duy trì điều kiện tối ưu cho sự phát triển và khả năng sống của tế bào. Có khả năng kiểm soát chính xác nồng độ CO₂. Đảm bảo tính vô trùng thông qua các tính năng như bộ lọc HEPA hoặc khử trùng bằng tia cực tím, đồng thời cung cấp khả năng giám sát và kiểm soát thông qua các giao diện kỹ thuật số để điều chỉnh các thông số như nhiệt độ, nồng độ CO₂ và độ ẩm theo yêu cầu. Chống lây nhiễm - Khoang không có mối hàn, dễ dàng làm sạch các góc trong khoang. - Giảm thiểu sự tiếp xúc của kệ phẳng & giá tròn; không có các điểm phát triển gây ô nhiễm. - Khử trùng nhanh bằng tia UV, có thể khử trùng trong buồng trống. - Cảm biến hồng ngoại. - Khay ẩm có thể tháo trong vài giây để làm sạch. - Người dùng được hướng dẫn tất cả các bước thông qua hiển thị trên màn hình. - Hiển thị dễ hiểu với các biểu tượng bằng năm ngôn ngữ khác nhau. - Nhớ lại bất kỳ thời gian nào dữ liệu được lưu trữ bằng cách chọn các khoảng ngày. - Bộ nhớ cho 100 lần lỗi gần đây nhất. - Cổng USB để ghi dữ liệu trong bộ nhớ. - Gửi e-mail lên đến năm địa chỉ e-mail có thông tin chi tiết về lỗi. - Cảnh báo âm thanh và tin nhắn trên màn hình bằng ngôn ngữ đơn giản, không có mã. Thông số kỹ thuật: - Hệ thống điều khiển: Hệ thống điều khiển vi xử lý. - Phạm vi nhiệt độ: Nhiệt độ môi trường. - Cảm biến CO₂: có độ ổn định cao. - Hiệu chuẩn: Tự động zero. - Khử trùng: Độ ẩm cao. Mật khẩu bảo vệ và hẹn giờ. - Thể tích buồng, vật liệu & thiết kế: 160L thép không gỉ. - Số lượng kệ (tiêu chuẩn / tối đa): ít nhất 3/8. - Kích thước khay (WxD): 465 x 40 mm trở			
--	---	--	--	--

		lên - Vật liệu vỏ / vật liệu cách nhiệt: thép sơn tĩnh điện. - Hiển thị: Màn hình LCD màu từ 4.3" trở lên. - Phần mềm theo dõi dữ liệu và cổng USB để ghi dữ liệu. - Kích thước bên trong (WxDxH): 500x460x700 mm trở lên. - Kích thước bên ngoài (WxDxH): 850x730x910 mm trở lên. 4. Các yêu cầu khác:			
2	Kính hiển vi 2 mắt (Binocular Microscope)	1. Yêu cầu về mục đích sử dụng: Kính hiển vi hai mắt dùng để kiểm tra mẫu mô và chẩn đoán bệnh, cũng như sử dụng để nghiên cứu mẫu vật ở cấp độ tế bào. 2. Yêu cầu cấu hình chung • Máy chính: 01 cái • Giá inox: 2 cái • Dây Nguồn: 01 cái • Xuất xứ và các bộ phận chính (thân thiết bị & thị kính) được sản xuất từ các nước trong khối G7 • Tài liệu HDSD tiếng Anh, Tiếng Việt: 01 bộ 3. Yêu cầu về tính năng – kỹ thuật • Hệ thống quang học: Hệ thống tiêu chuẩn • Nguồn sáng: Chiếu sáng truyền qua tích hợp bóng đèn halogen • Thị kính: Trường rộng WF10x/18mm • Vật kính: từ 4-100 x 0.1-1.25 • Lấy nét: Các núm đồng trục vĩ mô và vi mô ở cả hai bên. Điều chỉnh mô-men xoắn trên núm lấy nét thô • Mâm vật kính: Mâm vật kính bốn vật kính, gồm xoay và khóa ở mọi vật kính. • Ống quan sát: - Loại: 2 mắt. - Độ nghiêng của ống: Nghiêng 30°, xoay 360°. - Điều chỉnh khoảng cách giữa các ống: từ 55-75mm trở xuống, điều chỉnh chênh lệch khúc xạ từ ± 5mm trở xuống. - Chia ánh sáng: 70% : 30%.	2	Cái	
3	Kính sinh hiển vi (Slit)	1. Yêu cầu về mục đích sử dụng: Dùng để kiểm tra chi tiết các cấu trúc khác nhau của mắt, bao gồm giác mạc, mống mắt,	1	Cái	

Lamp)	thủy tinh thể và võng mạc. Được sử dụng để chẩn đoán và theo dõi các tình trạng như đục thủy tinh thể, tăng nhãn áp, viêm kết mạc, chấn thương giác mạc và bệnh võng mạc. Ngoài ra, đèn khe còn dùng trong đánh giá độ vừa vặn của kính áp tròng và đánh giá phần trước của mắt. 2. Yêu cầu về cấu hình chung: Kính hiển vi: 01 chiếc - Cầu chì dự phòng: 01 chiếc - Giấy đặt cầm: 01 hộp/100 tấm - Tấm chắn hơi thở: 01 chiếc - Bạt phủ bụi: 01 chiếc - Bộ dụng cụ chuẩn: 02 chiếc - Hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ - Chân bàn hoặc giá đỡ điều khiển bằng động cơ điện : 01 chiếc Xuất xứ và các bộ phận chính (thân thiết bị & nguồn sáng) được sản xuất từ các nước trong khối G7 3. Yêu cầu về tính năng - kỹ thuật: Nguồn sáng: LED A. Hệ thống ánh sáng: Có thể điều chỉnh chiều rộng và chiều cao, cho phép người khám chiếu sáng các phần cụ thể của mắt và quan sát chúng dưới độ phóng đại. Độ rộng và dài của khe theo tiêu chuẩn thông dụng của chuyên khoa Kích thước màng chắn khe theo tiêu chuẩn thông dụng của chuyên khoa Đèn định thị: Là loại đèn LED gắn sẵn trên máy Các phin lọc: Màu xanh Cobalt, phin lọc hấp thụ nhiệt, xanh lá cây, ND, UV. . . Có ánh sáng nền B. Quang học Thị kính 12,5x trở lên. Từ 3-5 bước phóng đại hoặc cao hơn Bộ chuyển đổi khuếch đại 5 mức trở lên. Dải điều chỉnh khoảng cách đồng tử từ 52 - 80mm hoặc rộng hơn C. Khoảng dịch chuyển của kính Chuyển động theo chiều ngang của bàn 100mm trở lên Chuyển động theo chiều dọc của bàn 100mm trở lên			
-------	--	--	--	--

		Chuyển động thẳng đứng 30mm trở lên Chuyển động thẳng đứng của bộ phận tỷ cảm 80mm trở lên			
4	Máy chụp ảnh màu đáy mắt (Retinal Camera)	1. Yêu cầu về mục đích sử dụng Máy chụp ảnh đáy mắt để ghi lại hình ảnh màu về tình trạng bề mặt bên trong của mắt giúp chẩn đoán sớm và chính xác các bệnh tăng nhãn áp, thoái hoá hoàng điểm tuổi già, võng mạc đại tháo đường, phù hoàng điểm, teo dây thần kinh thị giác, phù gai thị, ung thư võng mạc, nhiễm ký sinh trùng ở mắt,... 2. Yêu cầu về cấu hình chung: Năm sản xuất: 2024 trở về sau Chất lượng: Hàng mới 100% Chứng chỉ Hệ thống quản lý chất lượng: ISO 13485 Nguồn điện: 100-240 V/ 50Hz Cấu hình cho mỗi máy: Máy chính : 01 máy Cầu chì : 02 cái Giấy lót cầm : 100 tờ Mắt thử : 01 cái Dây cáp nguồn: 01 dây Khăn phủ máy: 01 cái Bóp hơi : 01 cái Bút cảm ứng : 03 cái Thanh chỉ tiêu : 01 cái HDSĐ tiếng anh +tiếng việt : 01 bộ Xuất xứ và các bộ phận chính (thân thiết bị, nguồn sáng, thị kính) được sản xuất từ các nước trong khối G7 3. Yêu cầu về tính năng - kỹ thuật: Thiết bị có nhiều chức năng chụp ảnh, bao gồm: a. Chụp ảnh màu võng mạc b. Chụp ảnh với các phin lọc kỹ thuật số: xanh, đỏ . . . c. Chụp ảnh bán phần trước của mắt để đánh giá bề mặt và tình trạng giác mạc. d. Chức năng ghép nhiều ảnh nhỏ thành một ảnh lớn e. Chức năng chụp và tạo hình ảnh 3D để quan sát hình nổi. Thiết bị có công nghệ quang học đồng tiêu sử dụng ánh sáng LED trắng. Thiết bị có thể vận hành tự động hoàn toàn bao gồm: tự động căn chỉnh, tự động lấy nét, tự động phơi sáng, tự động chụp	1	Cái	

		Thời gian chụp ảnh ngắn Thiết bị cung cấp được ít nhất 10 điểm định thị trong phần mềm chụp ảnh Thiết bị có chức năng điều chỉnh độ phơi sáng Thiết bị có khả năng hiển thị hình ảnh đã chụp bất kỳ ở cạnh nhau để thuận tiện cho việc phân tích, so sánh Thiết bị cho phép cài đặt chế độ lưu trữ dữ liệu định kỳ tự động theo tần suất, ngày hoặc thời gian chụp Thiết bị cho phép cài đặt mật khẩu để bảo mật dữ liệu hình ảnh của bệnh nhân Nguồn sáng sử dụng: LED trắng và LED hồng ngoại Dải diop tự động điều chỉnh: từ -15D đến 15D hoặc rộng hơn Đường kính đồng tử nhỏ nhất có thể chụp mà không cần nhỏ thuốc giãn: 2.5mm Kích cỡ hình ảnh: ít nhất 10 Megapixels Độ phân giải hình ảnh: ít nhất 80 pixel/độ Kích cỡ điểm ảnh trên võng mạc: ít nhất 4.3 micron Màn hình màu cảm ứng ít nhất 10", tích hợp trên thân máy, có thể xoay được.			
5	Chụp X quang răng toàn cảnh (Panorex)	1. Yêu cầu về mục đích sử dụng Máy chụp Panorama sử dụng tia X nha khoa hai chiều (2D) để chụp toàn bộ miệng trong một hình ảnh duy nhất, bao gồm răng, hàm trên và hàm dưới, các cấu trúc và mô xung quanh giúp phát hiện sâu răng, bệnh nha chu tiến triển, u/nang vùng miệng, rối loạn khớp thái dương hàm, viêm xoang, các bất thường về xương, nhiễm trùng. 2. Yêu cầu về cấu hình chung: - Máy x-quang răng toàn cảnh : 1 chiếc - Bộ máy tính trạm với màn hình $\geq 19"$: 1 bộ - Phần mềm thu nhận và xử lý ảnh: 1 bộ - Các phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo: 1 bộ - Tài liệu hướng dẫn sử dụng: 1 bộ 3. Yêu cầu về tính năng - kỹ thuật: Điện áp 110 -240V Tần số 50/60Hz. Các hệ số kỹ thuật cho dòng tối đa 70kV Có cầu chì bảo vệ Độ chính xác thời gian phơi sáng tùy theo giá trị. Lựa chọn chế độ - Chọn tự động cho người lớn và trẻ em	Máy	1	

		- Các chế độ chụp chân răng. - Chế độ thủ công. Các chế độ tùy chọn: - Toàn cảnh tiêu chuẩn - Toàn cảnh một nửa: trái/phải - Trục giao toàn cảnh - Giảm liều toàn cảnh - Răng cửa - Chụp chân răng trái/phải - Chụp chân răng trái và phải Phóng đại hình ảnh Toàn cảnh và trung bình Đặc điểm bóng phát tia: Điện áp ống tối đa, thiết bị định tâm laser, bước sóng, vùng nhạy, cột điều khiển phải thể hiện đầy đủ các thông số của máy.			
6	Máy bơm tiêm điện (Electric syringe Pump)	1. Yêu cầu về mục đích sử dụng Dùng để truyền một lượng thuốc hoặc dịch truyền chính xác trong thời gian tương đối dài. Bơm tiêm điện cung cấp thuốc và dịch truyền chính xác cho bệnh nhân một cách liên tục và đều đặn. 2. Yêu cầu cấu hình chung 1. Máy chính 01 chiếc 2. Pin sạc 01 chiếc 3. Dây nguồn 01 chiếc 4. Kẹp cọc truyền 01 chiếc 5. Xuất xứ và các bộ phận chính (thân thiết bị) được sản xuất từ các nước trong khối G7 5. Hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh và tiếng Việt 01 chiếc 3. Yêu cầu về tính năng – kỹ thuật Bơm tiêm điện dùng được với nhiều loại bơm tiêm sử dụng 1 lần (loại tiêu chuẩn) - Màn hình chạm - Hiển thị tương phản độ sáng - Động cơ bước - Hệ thống mở - Bơm tiêm - Nồng độ tự động - Tính toán - 7 chế độ truyền - Dải tốc độ - Độ chính xác - Tốc độ biến đổi trong khi hoạt động - Thể tích truyền - Các đơn vị liều lượng - Tiêm nhanh	Máy	5	

		- Chồng tiêm nhanh - Mức tắc nghẽn - Lịch sử ghi chép ĐẶC ĐIỂM: Màn hình màu, chạm $\geq 4.3''$ Bơm tiêm phù hợp: nhiều cỡ (5ml, 10ml, 20ml, 30ml, 50ml/60ml . . .) Chế độ truyền có thể lập trình Có thể tiêm nhanh bằng tay hoặc chương trình cài đặt tiêm nhanh. Mức tắc nghẽn: 12 mức Đơn vị thuốc: ug, mg, g, u, ku, iu, eu, mmol, mol, kcal. Thông tin báo động: âm thanh và hình ảnh Thời gian hoạt động của pin: 12 tiếng tại 5ml/h Nguồn điện: DC:15V AC:100/240V, 50/60HZ, 50VA Có đặc tính chống thấm nước			
7	Máy theo dõi SpO2	1. Yêu cầu về mục đích sử dụng Giúp phát hiện sớm hiện tượng thiếu hụt Oxy trong máu bệnh nhân để kịp thời xử lý nhanh chóng, tránh gây hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe của người bệnh. 2. Yêu cầu cấu hình chung - Máy chính : 01 chiếc - Bộ sạc : 01 chiếc - Kẹp sensor đo cho người lớn: 01 chiếc - Kẹp sensor đo trẻ em: 01 chiếc - Xuất xứ và các bộ phận chính (thân máy, màn hình) được sản xuất từ các nước trong khối G7 - Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh và tiếng Việt : 01 bộ 3. Yêu cầu về tính năng - kỹ thuật - Màn hình LCD với điều khiển đèn nền - Phù hợp cho bệnh nhân người lớn, trẻ em và trẻ sơ sinh - Đồng hồ thời gian thực - Dung lượng lưu trữ dữ liệu lớn - Thông tin dạng đồ thị và số - Truyền dữ liệu đến PC - Dữ liệu bệnh nhân - Hệ thống báo động toàn diện - Âm lượng xung và báo động - Độ nhạy có thể được lựa chọn - Bảo hòa oxy động mạch (SpO2) - Nhịp tim (PR) SpO2	Máy	2	

		-Dạng sóng biểu đồ thể tích SpO2 -Điều biến âm xung SpO2 -Hỗ trợ các cảm biến tái sử dụng và dùng một lần -Tích hợp pin sạc. Thời lượng hoạt động ≥ 36 giờ -Bộ sạc nguồn: AC 100 ~ 240 -Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485			
8	Máy nén ép áp lực hơi	1. Yêu cầu về mục đích sử dụng Dùng để điều trị cho các bệnh nhân trong trường hợp suy tĩnh mạch, tai biến mạch máu não nằm lâu ngày... 2. Yêu cầu cấu hình chung: Máy chính: 01 cái Ống kết nối: 01 cái Bao chân: 02 cái Điều khiển từ xa: 01 cái Hướng dẫn sử dụng: 1 bộ 3. Yêu cầu về tính năng - kỹ thuật Số khoang hơi: tối thiểu 4 Áp lực nén: từ 30-220 mmHg Có thể lựa chọn cài đặt áp lực trên mỗi kênh. Màn hình hiển thị: LCD Chế độ nén: ít nhất 3 chế độ mặc định, tự cài đặt. Bơm có độ ồn thấp Cung cấp kèm điều khiển từ xa	Máy	2	
9	Holter ECG	1. Yêu cầu về mục đích sử dụng: Holter 24h được dùng để xác định, đánh giá mức độ và phân loại các rối loạn nhịp tim trong các trường hợp như rối loạn nhịp tim thoáng qua, đánh giá triệu chứng liên quan đến rối loạn nhịp tim, đánh giá nguy cơ tim mạch trong tương lai ở bệnh nhân không có triệu chứng của rối loạn nhịp tim, như bệnh nhân bị nhồi máu cơ tim, suy tim hay bệnh cơ tim phì đại, đánh giá hiệu quả của thuốc điều trị rối loạn nhịp tim, đánh giá chức năng của máy tạo nhịp và máy phá rung (ICD), hỗ trợ chẩn đoán và theo dõi bệnh thiếu máu cơ tim. 2. Yêu cầu cấu hình chung -Máy chính : 01 chiếc -Phần mềm : 01 CD -Phụ kiện đi kèm : 01 bộ (gồm có: cáp bệnh nhân, thẻ nhớ 8GB SD,	Cái	5	

	dây đeo vai/thắt lưng, hộp nhựa) - Xuất xứ và các bộ phận chính (thân máy) được sản xuất từ các nước trong khối G7 - Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh, tiếng Việt : 01 bộ 3. Yêu cầu về tính năng - kỹ thuật: - Nhỏ gọn và trọng lượng nhẹ - Máy ghi dữ liệu 12 đạo trình ECG - Thời gian ghi 24/48 giờ - Cài đặt đầy đủ chương trình và độ trung thực cao - Chính sửa dữ liệu bệnh nhân tự động và bằng tay. - Phân tích loạn nhịp tim. - Thẻ nhớ SD có thể tháo rời. - Chế độ liên lạc linh hoạt - Đồng hồ thời gian thực, hiển thị thời gian thực của năm, tháng và ngày. - Giao diện USB giúp loại bỏ đầu đọc thẻ flash, truyền dữ liệu nhanh Màn hình LCD với sóng ECG Phương tiện lưu trữ thẻ SD Phần mềm Chỉnh sửa tự động và thủ công dữ liệu bệnh nhân Phân tích loạn nhịp tim Phân tích rung tâm nhĩ Phân tích hội chứng ngưng thở khi ngủ tắc nghẽn Phân tích phân đoạn ST và đánh giá thiếu máu cơ tim. Pin Lithium sử dụng liên tục ≥ 168 giờ 4. Các yêu cầu khác: Bảo hành 12 tháng trở lên từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng thiết bị. Có vật tư và dụng cụ thay thế sẵn có trên thị trường.			
--	---	--	--	--

10	Máy siêu âm 3 đầu dò (linear, curve & tim mạch)	1. Yêu cầu về mục đích sử dụng: Dùng cho SA chẩn đoán bệnh lý các cơ quan trong ổ bụng, tim, sản, phụ khoa, mạch máu, niệu, các cơ quan nông (giáp, vú, hạch, tuyến nước bọt . .), cơ xương khớp. 2. Yêu cầu cấu hình chung 1. Thông tin chung - Thiết bị mới 100% - Sản xuất từ năm 2024 trở về sau - Thiết bị đáp ứng chất lượng kỹ thuật tiêu chuẩn: ISO 13485, CE, FDA hoặc tương đương. - Xuất xứ và các bộ phận chính (thân máy, màn hình, đầu dò) được sản xuất từ các nước trong khối G7. 2. Cấu hình: Máy chính: thiết kế đồng bộ trên xe đẩy có khoá và thắng, có tối thiểu 4 cổng kết nối đầu dò. Màn hình và bảng điều khiển: - Màn hình chính từ 20 inch trở lên. - Có màn hình phụ, cảm ứng lớn hơn 10 inch, độ phân giải Full HD. - Bảng điều khiển thuận tiện, dễ sử dụng gồm các nút cơ bản: dừng hình, đo đạc, phóng to, thu nhỏ, các nút Doppler... Đầu dò: - Đầu dò convex: 01 cái. - Đầu dò linear: 01 cái. - Đầu dò SA tim: 01 cái. Phần mềm: - Phần mềm chuyên SA bụng. - Phần mềm chuyên SA khám sản, phụ khoa. - Phần mềm chuyên SA tim, mạch máu. - Phần mềm chuyên SA phần nông: vú, giáp, phần mềm, cơ xương khớp,... Lưu trữ và khả năng kết nối - Có cổng USB, cổng HDMI - Có cổng kết nối mạng - Kết nối được với phần mềm quản lý bệnh viện HIS - Kết nối được với phần mềm lưu trữ hình ảnh PACS - Có kết nối với đầu đọc QR code để quét mã vạch lấy thông tin bệnh nhân Các thiết bị khác đi kèm - UPS online 2 KVA tương thích với máy: 1	Máy	1	
----	---	---	-----	---	--

		bộ - Máy in phun nhiệt trắng đen tương thích máy siêu âm: 1 bộ - Máy vi tính cấu hình cao (Bộ vi xử lý: Intel Core i5 hoặc mạnh hơn, RAM: $\geq 8\text{GB}$, HDD $\geq 500\text{GB}$. Màn hình màu LCD 17" trở lên): 01 bộ. - Máy in giấy màu thế hệ mới: 1 bộ - Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh / Việt : 01 bộ 3. Yêu cầu tính năng – kỹ thuật: Các mode hoạt động - Chế độ B - Chế độ M - Các chế độ Doppler như quang phổ, công kép, dòng màu, năng lượng . . . Tín hiệu đầu vào/đầu ra: - Khả năng kết nối qua mạng LAN: Không dây và có dây - Các cổng kết nối khác: + Cổng USB 5 cổng trở lên + Cổng DVI-D + Cổng Analog Video + Audio - Lưu trữ: ổ SSD và HDD - Hỗ trợ kết nối DICOM Khả năng lưu trữ: - Lưu trữ trong bộ nhớ máy chính: từ 500GB trở lên. - Lưu trữ qua bộ nhớ ngoài thông qua cổng USB: Thẻ nhớ, HDD - Lưu trữ thông qua đầu ghi đĩa: CD, DVD - Lưu trữ thông qua hệ thống mạng bệnh viện theo tiêu chuẩn DICOM - Thư mục lưu trữ qua kết nối mạng, định dạng: BMP, JPEG, TIFF, AVI, MWV, MP4. 4. Các yêu cầu khác: Bảo hành 12 tháng trở lên, tính từ ngày nghiệm thu thiết bị. Đội ngũ nhân viên thực hiện bảo hành, bảo trì đáp ứng trong mọi tình huống.			
--	--	---	--	--	--

2. Địa điểm cung cấp; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, bảo quản trang thiết bị y tế.

- Hàng hoá phải được giao tận nơi đến kho của phòng VT-TBYT Bệnh viện đa khoa Cà Mau. Địa chỉ: Số 16 Hải Thượng Lãn Ông, Khóm 6, P. 6, Tp. Cà Mau,

Tỉnh Cà Mau

- Nhà cung cấp chịu trách nhiệm đóng gói, vận chuyển, bảo quản hàng hoá, đảm bảo giao hàng đúng địa điểm nêu trên.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 60 ngày kể từ ngày ký hợp đồng

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: thanh toán trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hoá đơn, chứng từ.

5. Các thông tin khác (nếu có).

CHỦ ĐẦU TƯ

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VTTBYT.



Bùi Đức Văn

